TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2017/QĐST- HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 51/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Hữu P, Sinh năm 1977 và bà Trần Thị Hoài T, Sinh năm 1980; cùng trú tại: Đường L, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Hữu P, Sinh năm 1977 và bà Trần Thị Hoài T, Sinh năm 1980; cùng trú tại: Đường L, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao hai con Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày 24/10/2010 và Nguyễn Hữu H, sinh ngày 23/5/2014 cho bà Trần Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Hữu P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (mỗi con 1.000.000 đồng/01tháng) kể từ ngày 01/8/2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: 300.000đ, ông P và bà T mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0004269 ngày 08/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng. (Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan

Nơi nhận:
-Đương sự
-VKS Q.NHS,THA
-UBND phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
-Lưu